

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA
Số:05/2024/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Tống Thị Hà
Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên họp:
Bà Đỗ Thị Minh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST-VDS ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 93/2024/QĐST- MPH ngày 02/12/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Lê Văn P, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Số nhà B đường L, khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Trần Thị T, sinh năm 1991

Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà B đường L, khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 27/6/2024, bản tự khai ngày 29/7/2024 anh [Lê Văn P](#) trình bày:

Anh và chị [Trần Thị T](#) kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại [UBND phường N, thị xã B](#) năm 2013. Quá trình vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn, cãi nhau, bất đồng quan điểm sống nên khoảng tháng 6 năm 2018 vợ anh ([Trần Thị T](#)) đã bỏ nhà đi không cho gia đình biết rõ ở đâu, làm gì. Mặc dù gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không ai có tin tức gì, ở đâu; bản thân chị [Trần Thị T](#) cũng không liên lạc với gia đình anh. Mặc dù anh đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không biết chị [T](#) làm gì, ở đâu. Anh có dò hỏi anh em họ hàng bên nhà vợ nhưng không ai có thông tin gì vì chị [T](#) cũng không liên hệ với gia đình. Nay, thời gian chị [T](#) bỏ nhà đi đã lâu, vắng mặt tại địa phương đã 6 năm nay không biết đi đâu, làm gì, ở đâu. Gia đình anh có báo cáo với chính quyền địa phương để nhờ can thiệp tìm kiếm nhưng không có tin tức.

Vì vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh, nên anh làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tuyên bố một người mất tích đối với vợ anh có danh tính như sau:

Họ và tên: [Trần Thị T](#), sinh năm 1991

Nơi cư trú cuối cùng: [SN B đường L, khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#).

Tại phiên họp anh [Lê Văn P](#) vẫn giữ nguyên nội dung lời trình bày và quan điểm về yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý việc dân sự như: Tiếp nhận đơn, thông báo nộp tiền tạm ứng lệ phí, xác định quan hệ pháp luật, ra thông báo thụ lý đúng quy định của Điều 365 Bộ luật tố tụng Dân sự. Tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Việc thông báo thụ lý, việc tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đương sự viết bản tự khai hợp lệ. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 27, Điều Điều 361, Điều 366, 370, 371, 372, 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 68 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh [Lê Văn P](#) đối với chị [Trần Thị T](#).

- Đề nghị Tòa án tuyên bố chị [Trần Thị T](#), sinh năm 1991; Nơi cư trú cuối cùng: [SN B, đường L, khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#) mất tích.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người mất tích về quan hệ hôn nhân, gia đình các quan hệ thân thân khác và quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định của Bộ luật dân sự.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án buộc chị [Trần Thị T](#) phải nộp lệ phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét về yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh [Lê Văn P](#) đối với chị [Trần Thị T](#) đây là quan hệ “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”. Người bị yêu cầu chị [Trần Thị T](#); Nơi cư trú cuối cùng: [SN B, đường L, khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#). Vì vậy, áp dụng khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự: Anh [Lê Văn P](#) và chị [Trần Thị T](#) kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại [UBND phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#). Quá trình vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn, cãi nhau, bất đồng quan điểm sống nên khoảng tháng 6 năm 2018 chị [T](#) đã bỏ nhà đi không cho gia đình biết rõ ở đâu, làm gì. Mặc dù gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không ai có tin tức gì, ở đâu; bản thân chị [Trần Thị T](#) cũng không liên lạc với gia đình anh. Mặc dù anh đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không biết chị [T](#) làm gì, ở đâu. Anh có dò hỏi anh em họ hàng bên nhà vợ nhưng không ai có thông tin gì vì chị [T](#) cũng không liên hệ với gia đình. Nên anh xét thấy để đảm bảo quyền lợi cho anh, anh làm đơn đơn đề nghị Tòa án Bim Sơn tuyên bố chị [Trần Thị T](#) mất tích theo quy định tại Điều 387 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra thông báo đăng tin tìm kiếm chị [Trần Thị T](#) trên [B](#) trong ba số báo liên tiếp ra các ngày 31/7, 02/8 và 07/8/2024 và [Đ](#) phát sóng 3 lần trong ba ngày liên tiếp ngày 03,04 và ngày 05/8/2024 để tìm chị [Trần Thị T](#) về giải quyết việc anh [Lê Văn P](#) yêu cầu Tòa án tuyên bố chị [Trần Thị T](#) mất tích.

Nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng tin và phát sóng lần đầu tiên trên Đài tiếng nói Việt Nam và [B](#) nhưng vẫn không có tin tức gì của chị [T](#). Xét thấy, yêu cầu của anh [Lê Văn P](#) về việc tuyên bố chị [Trần Thị T](#) mất tích hoàn toàn phù

hợp với các quy định của pháp luật, nên cần xem xét chấp nhận đơn yêu cầu của anh [Lê Văn P.](#)

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh [Lê Văn P](#) nộp 300.000đ lệ phí DSST.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39; Điều 144, khoản 2 Điều 146, Điều 149; Điều 361, 362, 363, 366, 370, Điều 371, 372, 387, 388, và Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Điều 68 Bộ luật Dân sự;

- Điều 6, Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án và tiêu mục 1 phần I danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo.

Điều 1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh [Lê Văn P](#) về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

Điều 2. Tuyên bố chị [Trần Thị T](#), sinh năm 1991; Nơi cư trú cuối cùng: [Số nhà B đường L, khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#) “**mất tích**”

- Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người mất tích về quan hệ hôn nhân, gia đình các quan hệ thân thân khác và quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định của Bộ luật dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh [Lê Văn P](#) phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh [P](#) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn theo biên lai thu số: AA/2021/0004592 ngày 18/7/2024. Như vậy, anh [Lê Văn P](#) đã thi hành xong khoản lệ phí giải quyết việc dân sự.

Điều 3: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bim Sơn;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Ngọc Trạo;
- Chi cục Thi hành án Bim Sơn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TỔNG THỊ HÀ